

Kỹ thuật trồng dâu tây

Dâu tây thích hợp với khí hậu mát lạnh. Nhiệt độ phù hợp cho cây dâu từ 18 - 22 độ C. Đặc biệt là nhiệt độ ngày đêm cao sẽ tạo điều kiện để tăng năng suất và chất lượng trái. Dâu tây thích hợp với các loại đất thịt nhẹ, hàm lượng chất hữu cơ cao, đất ẩm, giữ ẩm nhưng thoát nước tốt. Nếu đất giàu chất hữu cơ cây dâu tây sẽ phát triển tốt, năng suất cao và kéo dài thời gian thu hoạch quả. Độ ẩm cần thiết trên 4%, độ pH thích hợp từ 6 - 7.

Cây dâu đòi hỏi ánh sáng dồi dào thì mới sinh trưởng mạnh, thiếu ánh sáng thường ảnh hưởng đến khả năng ra hoa kết quả. Ẩm độ không khí cao và mưa kéo dài thường xuất hiện bệnh cây.

1. Kỹ thuật làm đất, lên luống:

Chọn đất thịt nhẹ, vùng cao ráo, thoát nước tốt. Cây dâu tây là đối tượng của sâu bệnh khá phong phú. Ảnh hưởng lớn đến năng suất và chất lượng trái khi thu hoạch, do đó biện pháp chọn đất, làm đất, xử lý đất cần phải chú trọng đúng mức để hạn chế nguồn bệnh ban đầu lây lan từ đất.

Vệ sinh đồng ruộng thu dọn tất cả tàn dư cây trồng, cỏ dại.

Làm đất và xử lý vôi 100 kg/1.000 m² và các loại thuốc sâu, thuốc bệnh.

Bón lót các loại phân.

Luống trồng: Luống cao 20 – 25 cm ở vùng đất thấp. Luống cao 15 – 20 cm ở vùng đất cao.

Trồng trong nhà nilông: Trồng hàng 3, rờ rãnh 1,2 m – 1,3 m; cây x cây: 35 – 40 cm.

Trồng ngoài trời: Trồng hàng 3 (kiểu nanh sấu), rờ rãnh 1,2 m – 1,3 m, cây x cây: 40 – 45 cm (tùy thuộc vào giống, đất và điều kiện thâm canh). Với điều kiện khí hậu Đà Lạt nếu trồng mật độ dày sẽ dễ phát triển bệnh cây.

Phân bón: Cây dâu đòi hỏi dinh dưỡng đầy đủ và cân đối. Ngoài NPK, cần quan tâm đến nhóm trung lượng, vi lượng vì nó quyết định quan trọng đến chất lượng và khả năng kháng bệnh của cây dâu. Thâm canh cây dâu đòi hỏi phải bón phân đầy đủ phân hữu cơ để bảo đảm lượng mùn trong đất cao (8% - 10%) trong điều kiện thuộc đất Đà Lạt thuộc diện nghèo mùn.

2. Ngắt chùm hoa, cắt tỉa ngó:

Để cây dâu sinh trưởng mạnh và ổn định trong giai đoạn đầu nên ngắt bỏ chùm hoa bói đầu tiên để tăng cường sinh trưởng và ức chế phát dục.

Trong giai đoạn thu hoạch, để trái lớn đều nên cân đối giữa khả năng phát triển của khung tán và số lượng hoa trái trên cây nếu nụ, hoa, trái ra nhiều cần tỉa bớt những nụ, hoa, trái dị dạng và sâu bệnh.

Nếu không tận dụng ngó để nhân giống thì nên cắt bỏ toàn bộ ngó.

Trong giai đoạn đầu khi thân lá cây dâu chưa phủ luống có thể để ngó với khoảng cách 15 cm (5 - 6 ngó/cây). Để tăng cường sinh trưởng cây ban đầu. Hạn chế ngó đâm rễ phụ trên luống.

3. Tỉa thân lá:

Đảm bảo mật độ phân tán cây dâu cân đối nên để từ 3 - 4 thân/gốc. Do đặc điểm của giống, chế độ phân bón, thời tiết, chăm sóc khả năng phân tán, ra lá sẽ khác nhau. Cần tỉa bớt các lá già, sâu bệnh, lá bị che khuất tần dưới. Chú ý không nên tỉa quá nhiều sẽ mất khả năng quang hợp của cây. Các bộ phận của cây sau khi cắt tỉa cần phải tiêu huỷ ở xa ruộng.

4. Che phủ đất:

Dùng các chất liệu hóa học hay hữu cơ để che phủ mặt luống trồng dâu. Phương pháp này có các ưu điểm như sau:

Giữ ẩm cho luống trồng.

Gia tăng nhiệt độ cho luống trồng (phủ nhựa đen) phù hợp cho sinh trưởng cây dâu đồng thời hạn chế một số nấm bệnh.

Cách ly trái tiếp xúc với đất hạn chế bệnh thối trái.

Hạn chế cỏ dại và rửa trôi phân bón.

Hiện nay có nhiều phương pháp che phủ luống đang được áp dụng: Dùng nhựa PE (thích hợp cho trồng dâu trong nhà nilông). Dùng cỏ khô, tro trấu. Dùng cỏ khô kết hợp với lưới nilông trắng. Tuy nhiên việc che phủ đất tại vùng đất thấp thường phát sinh sên nhót.

5. Tưới nước:

Đối với cây dâu nếu ẩm độ đất trồng cây và không khí cao đều bất lợi đến sinh trưởng cũng như sâu bệnh phát triển, tối ưu nhất với cây dâu là thiết kế hệ thống tưới ngầm, nhỏ giọt.

Khi tưới cho cây dâu nên cần tuyệt đối sử dụng nguồn nước sạch, không nên sử dụng nguồn nước mương suối vì dễ gây nguồn bệnh.

6. Dàn che:

Hiện nay có 2 phương pháp canh tác cây dâu tây: Canh tác trong nhà che nilông và canh tác ngoài đồng. Phương pháp sản xuất cây dâu trong dàn che có các ưu điểm như:

- Hạn chế bệnh cây trong vụ mưa, tuy nhiên nếu thiết kế dàn che không đảm bảo chiều cao, chế độ thông gió không tốt thì độ ẩm sẽ tăng và bệnh sẽ phát triển mạnh đồng thời nhiệt độ sẽ gia tăng đột ngột tại một số thời điểm trong ngày ảnh hưởng đến sinh lý của cây.

- Hạn chế ngập úng đất, ẩm độ gia tăng và rửa trôi phân bón khi mưa kéo dài hay mưa lớn trong vụ hè thu.

6. Phòng ngừa dị dạng trái:

Quy hoạch vùng trồng dâu tập trung, 1ha dâu nên nuôi 2 thùng ong mật để nâng cao tỷ lệ thụ phấn của hoa, đồng thời giảm bớt tỷ lệ trái dị dạng.

Thời kỳ kết trái đầu tiên nếu phát hiện quả dị dạng lập tức hái bỏ và giảm bón lượng đạm.

Giai đoạn hoa nở rộ tránh phun xịt thuốc sâu bệnh với nồng độ cao.

Bệnh thối trái: Bệnh thối trái do nấm *Botrytis Cinerea*: Biểu hiện đầu tiên là những đốm nâu sáng sau đó lan rộng cả trái có phủ một lớp mốc xám, sau đó trái khô đi. Bệnh này xâm nhiễm từ giai đoạn quả xanh đến chín.

- Bệnh thối trái do nấm *Rhizoctonia*: Vết bệnh ban đầu có màu nâu đậm, sau đó chuyển sang thối đen trái. Bệnh lây nhiễm khi trái chín tiếp xúc với đất trồng. Bệnh này xuất hiện chủ yếu ở giai đoạn quả chín.

- Biện pháp phòng trị:

+ Chọn đất trồng cây cao ráo, thoát nước tốt, lên luống cao.

+ Sử dụng chất liệu phủ luống.

+ Bón cân đối NPK, tăng cường Kali trong vụ mưa.

+ Luân canh và xử lý đất trước khi trồng.

+ Xịt định kỳ các loại thuốc bệnh.

+ Ngắt bỏ các trái bệnh đem tiêu hủy xa nơi canh tác